

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-PT
Ngày: 20/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Trung
Ông Trần Văn Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2022/TLPT - HS, ngày 03/3/2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh S, bị cáo Nguyễn Văn D do có kháng cáo của hai bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2022/HS – ST, ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Nguyễn Thanh S, (tên gọi khác: S bắt cải, B bắt cải), sinh ngày 25 tháng 01 năm 2004, tại thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: số E, khóm N, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1976 và bà Kim Thị Hồng L, sinh năm 1975; tiền án: không; tiền sự: (ngày 05/9/2020 bị Công an phường Z, thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) về hành vi gây mất trật tự công cộng; ngày 23/7/2021 bị Công an thành phố T xử phạt 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác). Bị cáo có nhân thân xấu; (bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

2/ Nguyễn Phương D, sinh ngày 21 tháng 12 năm 2002, tại thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: số E, khóm D, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Kim P, sinh năm 1977 và bà Từ Ngọc Ph, sinh năm 1978; tiền án: không; tiền sự: (ngày 19/8/2020 bị Công an phường Z, thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt 100.000 đồng (một trăm nghìn

đồng) về hành vi gây rối trật tự công cộng, đã đóng phạt; ngày 23/7/2021, bị Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác). Bị cáo có nhân thân xấu; (bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 08/5/2021, bị cáo Nguyễn Thanh S đang điều khiển xe mô tô chở bị cáo Trương Thanh T đi trên đường Điện Biên Phủ thuộc khóm V, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh thì bất ngờ bị Lương Như N, sinh năm 2004, nơi cư trú: Khóm Y, phường K, thành phố T, tỉnh Trà Vinh điều khiển xe mô tô chở Quách Hồng Th, sinh năm 2000, nơi cư trú: Số K, khóm Y, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh ngồi sau xe dùng mũ bảo hiểm đánh một cái trúng vào vai trái của bị cáo S nhưng không gây thương tích, sau đó bị cáo S chở bị cáo T về nhà của bị cáo T, rồi bị cáo S đi về nhà, tuy nhiên trên đường đi về bị cáo S tiếp tục bị Th, N rượt đánh nhưng bị cáo S chạy thoát được, bực tức vì bị rượt đánh nên bị cáo S quay trở lại gặp bị cáo T bị cáo T tập hợp đồng bọn cùng nhau đi chém Th và N trả thù.

Bị cáo S liên lạc cho các bị cáo Nguyễn Phú Q, Lâm Tuấn K, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Phương D còn bị cáo T liên lạc bị cáo Nguyễn Phú L (Cò Vàng), Thạch Tấn Đ, G, H, M và một số người (chưa xác định được họ tên và lai lịch), tất cả các bị cáo thống nhất với nhau đi tìm Th và N gây thương tích trả thù cho bị cáo S. Sau đó bị cáo L và người thanh niên tên M (Không xác định được họ tên và lai lịch) đi trước xem có thấy Th và N không. Sau khi biết được Th và N đang ở trước tiệm dán đề cal 247 và T&T trên đường N nối dài thuộc khóm Y, phường H, thành phố T, thì Th báo cho bị cáo T biết, bị cáo T liền nói lại cho bị cáo S biết thì bị cáo S phát động các bị cáo bắt đầu đi tìm Th và N để gây thương tích.

Khoảng 00 giờ ngày 09/5/2021, bị cáo S cầm theo cây dao tự chế, bị cáo T cầm theo 03 chai bia SAIGON được thanh niên tên B (Không xác định được lai lịch) chở bằng xe mô tô Exciter 135, biển số: 84C1-098.95; Bị cáo Q điều khiển xe mô tô Vario, biển số: 84B1-608.08 chở bị cáo K cầm dao tự chế còn bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số: 84D1-052.59 chở bị cáo D cầm theo 04 chai bia SAIGON và cùng những người (chưa xác định) trong nhóm đều cầm hung khí dao tự chế và chai bia. Khi đến nơi bị cáo S nhìn thấy Th đang ngồi chơi cùng với nhóm bạn, bị cáo S chỉ tay về phía Th và hô lên cho các bị cáo khác biết “Nó kia, chém nó, chém chết mẹ nó” thì các bị cáo còn lại đồng thanh hô theo thì bị cáo T,

bị cáo D và nhiều người khác chọi chai bia về phía Th, đồng thời bị cáo S, bị cáo K và những người cầm hung khí dao tự chế (chưa xác định được) xông vào rượt chém Th. Th bỏ chạy về hướng đường V thì các bị cáo cùng nhau lên xe rượt theo Th để chém gây thương tích, khi các bị cáo đã chặn các hướng chạy của Th thì bị cáo L tay phải cầm súng (Loại súng bắn đạn cao su) bắn một phát trúng vào vùng hông bên phải của Th, Th tiếp tục chạy đến góc đường giao giữa V và N nổi dài thì bị cáo L tiếp tục bắn thêm phát nữa trúng vào vùng khuỷu tay phải của Th, Th bỏ chạy đến trước cửa hàng mắt kính Á-ÂU đường N nổi dài thuộc khóm Y, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh thì bị cáo S đuổi kịp tay phải cầm dao chém một cái từ trên xuống trúng vào cánh tay phải (bắp tay) của Th một cái, sau khi đã gây thương tích được cho Th thì các bị cáo mới dừng lại và đi về. Th được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh nhập viện điều trị thương tích đến ngày 10/5/2021 thì được xuất viện.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 bị hại Quách Hồng Th có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại giấy chứng nhận thương tích số E8/CNTT-BVĐKTV, ngày 10/5/2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh xác định Quách Hồng Th có các vết thương sau: Vết thương khuỷu (P) + hông (P) + 1/3 trên cánh tay (P).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 66/TgT, ngày 04/6/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Quách Hồng Th là 3% (Ba phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương trên người của nạn nhân Quách Hồng Th là: Do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích ở khuỷu tay phải và hông phải là: Vật tày cứng, hướng từ sau ra trước; Vật gây ra thương tích ở vùng 1/3 trên cánh tay phải là: Vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

Tại kết luận giám định số: 3027/C09B, ngày 08/6/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 (một) vỏ đạn màu vàng đồng, đít đạn ký hiệu OZK 9mm P.A. giám định là vỏ đạn đã bắn của loại đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm và không phải vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng để bắn cho một số loại súng công cụ hỗ trợ cỡ 9mm, sử dụng khẩu súng công cụ hỗ trợ thích hợp bắn với loại đạn cao su cỡ (9x22)mm tới cơ thể người có thể gây thương tích.

Tại kết luận giám định số 3353/C09B, ngày 02/7/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Các loại súng công cụ hỗ trợ cỡ 9mm, sử dụng để bắn đạn cỡ (9x22)mm, đít đạn ký hiệu “OZK 9mm P.A.” gửi giám định không phải hung khí nguy hiểm.

Đối với: Thạch Tấn Đ, G, H, M và một số người khác do chưa xác định được họ tên và lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T

không làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau. Riêng Quách Hồng Th và Lương Như N có hành vi đánh nhau nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự, nên Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), N 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu.

Về vật chứng: Hiện đang tạm giữ: 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, dưới đáy vỏ đạn có ký tự “OZK 9mm P.A.”; 02 (hai) vỏ chai bia có dòng chữ BIA SAIGON LAGER, nhãn xanh – trắng, thể tích 355ml (đã qua sử dụng), một phần vỏ chai có dòng chữ BIA SAIGON LAGER, nhãn xanh – trắng và một số mảnh vỡ thủy tinh của chai bia; 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 90 cm, trong đó cán dao bằng kim loại dài 25 cm, trên cán dao có quần vải thun màu trắng và một sợi vải màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 65 cm, một bề sắc một bề tà, bề rộng lưỡi dao 03 cm, hai bên trên lưỡi dao có đường khuyết lõm dài 58,5 cm, lưỡi dao hình công (giống kiếm nhật), giữa cán dao và lưỡi dao có một vòng tròn có 06 lỗ tròn, mũi dao nhọn; 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 77 cm, trong đó lưỡi dao dài 57 cm, bề rộng 04 cm, một cạnh sắc một cạnh tà, cán dao bằng kim loại dài 20 cm, cán dao tròn đường kính 3,5 cm trên cán dao có quần băng keo màu đen, mũi dao hình công.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2022/HS – ST, ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S, bị cáo Nguyễn Phương D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương D 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, giải quyết về bồi thường thiệt hại và dành quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 28/01/2022 bị cáo Nguyễn Phương D kháng cáo và ngày 14/02/2022 bị cáo Nguyễn Thanh S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa cả hai bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất về tội danh mà án sơ thẩm quy kết và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, không bổ sung tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa phúc thẩm.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của các bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phương D, bị cáo Nguyễn Thanh S thừa nhận vào ngày 08/5/2021, hai bị cáo với các bị cáo khác cùng nhau thực hiện hành vi đi chém anh Th để trả

thù khi gặp anh Th tất cả đồng thanh hô lớn “Nó kia, chém nó, chém chết mẹ nó” bị cáo S là người cầm dao chém anh Th gây thương tích, bị cáo D tham gia chọi chay bia và chặn các hướng của anh Th. Do đó bản án sơ thẩm quy kết hai bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm tuyên đối với bị cáo Nguyễn Thanh S 09 tháng tù, bị cáo Nguyễn Phương D 07 tháng tù là đã đánh giá đúng tính chất vụ án, nhân thân từng bị cáo và áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho hai bị cáo như thật thà khai báo, ăn năn, hối cải, hai bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự và cấp sơ thẩm còn áp dụng khoản 2 Điều 51 và các quy định về xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo S, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt mới, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo bị cáo Nguyễn Thanh S, bị cáo Nguyễn Phương D. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo: Hai bị cáo đã biết sai mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Phương D, Nguyễn Thanh S là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phương D, bị cáo Nguyễn Thanh S Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, hai bị cáo đã khai nhận vào ngày 08/5/2021 do có mâu thuẫn trước đó, nên bị cáo Nguyễn Thanh S và bị cáo Nguyễn Phương D cùng các bị cáo khác cùng ý chí nhau đi chém anh Th và anh N trả thù, đến khoảng 00 giờ ngày 09/5/2021 các bị cáo cầm theo hung khí trong đó bị cáo S cầm dao, bị cáo D cầm theo vỏ chai bia khi tìm thấy anh Th, bị cáo S liền chỉ tay về phía anh Th hô lớn “Nó kia, chém nó, chém chết mẹ nó”, các bị cáo khác liền đồng thanh hô theo rồi bị cáo D ném chai bia về phía anh Th và cùng tham gia với các bị cáo khác chặn các hướng chạy của anh Th để bị cáo Nguyễn Thanh S cầm dao chém gây thương tích với tỷ lệ thương tật chung là 03%. Do đó án sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Thanh S, bị cáo Nguyễn Phương D phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã sử dụng loại hung khí nguy hiểm trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, bản thân bị cáo S và bị cáo D đều có nhân thân xấu mỗi bị cáo đã có 02 tiền sự về hành vi gây mất trật tự công cộng và cố ý

làm hư hỏng tài sản của người khác đều bị xử phạt bằng hình thức phạt tiền, nhưng bản thân các bị cáo không biết sửa chữa làm người có ích cho gia đình và xã hội, mặc dù các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng thực hiện hành vi phạm tội rất liều lĩnh thuộc đối tượng khó giáo dục, xem thường kỷ cương pháp luật. Trên địa bàn thành phố T hiện nay tình trạng thanh thiếu niên tụ tập sử dụng các loại hung khí nóng gây án, sử dụng bom xăng liên tiếp xảy ra gây mất trật tự địa phương làm cho người dân không an tâm, hoang mang lo sợ, để đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương trong việc xây dựng thành phố văn minh an toàn. Vì vậy khi áp dụng hình phạt đối với từng bị cáo cấp sơ thẩm cũng đã đánh giá đúng tính chất vụ án xem xét vai trò của từng bị cáo, áp dụng đầy đủ cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như thật thà khai báo, ăn năn, hối cải, hai bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự cho hai bị cáo và cấp sơ thẩm còn áp dụng khoản 2 Điều 51 và các quy định về xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo S, tại phiên tòa hôm nay hai bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt mới. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phương D, bị cáo Nguyễn Thanh S xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án và đúng quy định pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận.

[5] Xét hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; xét thấy các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định và hành vi trên đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Phương D, bị cáo Nguyễn Thanh S phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phương D, bị cáo Nguyễn Thanh S.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS – ST, ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S, bị cáo Nguyễn Phương D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương D 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phương D, bị cáo Nguyễn Thanh S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND thành phố T;
- VKSND thành phố T ;
- CA thành phố T ;
- CC THADS thành phố T ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thành